

ĐỂ TRUYỀN THỐNG ĐƯỢC NỐI TIẾP VÀ THÊM PHONG PHÚ

*Trần Bạch Đằng**

Hội thảo Quốc tế Việt Nam học lần thứ II diễn ra tại Thành phố Hồ Chí Minh, với sự tham gia của rất nhiều nhà khoa học nước ngoài và trong nước. Nhìn qua mục lục các tham luận sẽ trình bày, nét nổi bật đầu tiên là sự phong phú. Các vấn đề thuộc lịch sử của Việt Nam cùng mối quan hệ của Việt Nam với thế giới bên ngoài được đặt ra khá sâu, khá mới. Không ít ai quan tâm đi vào đời sống của đất nước Việt Nam trong thì hiện tại. Là một người hoạt động khoa học ở Nam Bộ và Thành phố Hồ Chí Minh, tôi vô cùng cảm kích về những đánh giá, cả mặt thành tựu lẫn mặt khó khăn của Việt Nam khi bước vào thế kỷ XXI. Với các nhà khoa học nước ngoài, tôi xin nói lời cảm ơn.

Các nhà khoa học nước ngoài, từ chỗ đứng khách quan, đóng góp cho cuộc gặp mặt của chúng ta nhiều đánh giá và phát triển đáng quý. Tôi xin dùng bài phát biểu ngắn của mình để nói đôi điều về cái mà Việt Nam chúng tôi phải phấn đấu, thậm chí phấn đấu mạnh mẽ, để vượt qua các trở ngại, tiến đến vị thế mà Việt Nam phải đạt được trong một tương lai không mơ hồ.

Quá khứ Việt Nam, tính đến trước ngày Hội thảo Quốc tế Việt Nam học lần thứ II này khai mạc, cung cấp cho chúng tôi những cứ liệu vững chắc và đó là niềm tự hào dân tộc. Có thể những trăm năm, những ngàn năm đầy bão táp của dân tộc Việt Nam phải xuyên qua, cả về khắc phục điều kiện thiên nhiên khắc nghiệt lẫn đấu tranh chống lại những can thiệp không nhỏ mang tính xã hội và nhân văn từ tự thân người Việt Nam chúng tôi và từ bên ngoài, những cái đó tôn vinh thành quả hiện tại của Việt Nam. Một nước đói nghèo triền miên nay vượt được cửa ải ăn no, hơn thế nữa, góp mặt vào những quốc gia sản xuất lúa gạo đứng đầu của thế giới, chắc chắn không ai đánh giá thấp nỗ lực lao động, nỗ lực ứng dụng khoa học kỹ thuật trên đồng ruộng của người Việt Nam. Từ một quốc gia liên miên bị chiến tranh phá hoại, nhiều thế kỷ sống dưới ách đô hộ bên ngoài, Việt Nam đã là một quốc gia độc lập, tự do. Cũng

* Học giả, Hội đồng Khoa học xã hội Thành phố Hồ Chí Minh. Việt Nam.

không ai có thể đánh giá thấp sự hy sinh lớn lao để giành lấy cái cốt yếu này. Là một quốc gia đến giữa thế kỷ XX vẫn còn chưa được nhiều người biết, có một chỗ đứng khiêm tốn, một chấm nhỏ trên bản đồ thế giới, nay đã giành được sự cư xử trân trọng trong mỗi giao tiếp với các quốc gia khác thuộc cộng đồng Liên hợp quốc. Nỗ lực hiện đại của Việt Nam trực tiếp mang đến những thành quả nổi bật nói trên. Song, nếu Việt Nam không có một quá khứ đã thành truyền thống và mang cái hồn của đất nước thì hiển nhiên khó mà vượt được nổi số phận của chính mình. Bắt nguồn từ quá khứ, luôn là điểm nhất quán trong quản lý làm người của Việt Nam.

Nói như thế hoàn toàn đúng song không đủ. Đôi khi cái vẻ vang của quá khứ bị cường điệu như một phép thần thông: quá khứ đã vậy thì tương lai sẽ chỉ là sự nối tiếp, thậm chí mang tính cơ học. Lịch sử nào cũng có cái khung cảnh cụ thể của nó và dòng chảy của lịch sử không một mực yên ả. Tôi xin phép đi vào một thời sự đang còn nóng hổi: hàng tỷ người trên hành tinh theo dõi và chia sẻ với Đại hội bóng đá Châu Âu EURO 2004. Thật thú vị khi nước giành danh hiệu vô địch lại bị xếp hạng dưới trong những nước có nền bóng đá hùng mạnh bậc nhất. Trước giờ khai cuộc, hầu như chưa có một nhà bình luận nào đánh giá đúng Hy Lạp - một đội tuyển bóng đá đến từ đất nước rất nổi tiếng về thần thoại, đồng thời là nước xây dựng Olympic thời cổ đại, nhưng không nổi tiếng về bóng đá. Cả đội tuyển gần như không có "ngôi sao" và Hy Lạp đến đấu trường lục địa Châu Âu với những cầu thủ có cái tên lạ hoắc, thậm chí tận hôm nay cũng khó mà đọc trôi chảy nhiều tên của những vị anh hùng mới. Nếu xét về lôgic và cả về lịch sử, "ngũ đại gia" lầy lừng như Pháp, Anh, Đức, Hà Lan, Tây Ban Nha phải chiếm khôi nguyên; nếu cuối cùng rồi Bồ Đào Nha đăng quang thì cũng tạm coi như hợp lý. Đường này lại là Hy Lạp. Quá khứ của những đội tuyển "nước lớn" không nuôi nổi thứ bậc trong kỳ tỷ thí rất danh giá này. Có thể vào kỳ EURO sau, Hy Lạp không bảo vệ nổi danh hiệu của mình, nhưng một lần cũng quá đủ để nói lên cái điều rất hiện đại: những chuẩn mực đánh giá về thế mạnh trên đấu trường bóng đá không phải theo những định lý chết. Đội tuyển Hy Lạp trẻ và sung mãn có cách đi của mình đến chiến thắng và họ đã chiến thắng từng bừng.

Đây chỉ là một chuyện vui trong cuộc họp của chúng ta, không ai đồng hóa sự phát triển của các quốc gia với tài năng của một đội bóng đá. Tuy nhiên, từ một hình ảnh nhỏ, người ta vẫn có thể rút ra đôi điều bổ ích cho những hình ảnh lớn.

Việt Nam đang đứng trước những thách thức nghiêm khắc trong phát triển. Xét cho cùng, đến giữa năm 2004 này, Việt Nam vẫn còn là một nước đang phát triển - thuật ngữ "đang phát triển" thay cho thuật ngữ "chậm phát triển". Theo thống kê của các tổ chức thuộc Liên hợp quốc

công bố năm 2001, trong 203 quốc gia và lãnh thổ trên thế giới, Việt Nam xếp hàng 149, tính về tổng sản phẩm nội địa - tỷ lệ 0,36% trong của cả toàn thế giới - và Việt Nam thuộc nước có diện tích trung bình với tổng số dân ở mức trung bình cao. Mục tiêu "nước mạnh, dân giàu, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, hạnh phúc" cuối cùng vẫn phải thể hiện trên sơ đồ phát triển kinh tế-xã hội. Đương nhiên không ai tuyệt đối hóa sơ đồ này với những nước có tổng sản phẩm rất cao và tổng sản phẩm chia cho đầu người chiếm hàng đầu thế giới. Dân Việt Nam nói chung chưa giàu, còn những tiêu chuẩn công bằng, dân chủ, văn minh, hạnh phúc thì đang trong quá trình xác lập, có khi còn rất dài lâu. Với thể chế của Việt Nam, khả năng giữa nước mạnh với dân giàu không đối chọi. Không đối chọi với điều kiện đất nước đang được quản lý đúng theo những gì mà tổ chức lãnh đạo kỳ vọng.

Cái khó khăn không riêng của Việt Nam là cái làm ra được phân phối như thế nào. Nói cho cùng, loài người phải xử lý mệnh đề tăng trưởng nhanh nhất của cái làm ra với mệnh đề thực hiện sự hưởng thụ trên của cái ấy một cách mà ai cũng có thể chấp nhận - dù chấp nhận tạm thời. Bao nhiêu biến động, thậm chí đẫm máu, xét tận gốc, chính là ở chỗ này. Tôi có thể khẳng định rằng, đó là mục tiêu cao nhất mà Nhà nước Việt Nam nhắc đến. Người Việt Nam hiểu chủ nghĩa xã hội mà mình theo đuổi trên mỗi điều hòa ấy. Rất thời sự khi chúng tôi nghiên cứu lại các di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Từ khá sớm, khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời và cuộc kháng chiến bắt đầu, cách nay gần 70 năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu nỗi lo ngại của Người khi chính quyền do Đảng Cộng sản nắm vững. Lúc đó, Người đã nhắc tệ quan liêu, tham nhũng dẫn đến những bất công và nếu không diệt trừ thì đất nước khó giành được độc lập, tự do, càng khó thoát khỏi đói nghèo, khó trở nên cường thịnh và người dân khó được hạnh phúc. Ngày nay, những gì mà Chủ tịch Hồ Chí Minh trần trở vẫn khiến cho những người Việt Nam trần trở.

Xét trên bình diện lịch sử và xã hội học, không một quốc gia, dân tộc nào không có sức mạnh tiềm tàng. Vấn đề là hạn chế những tiêu cực, phát huy những tích cực để giải quyết cái thách thức - ta gọi là thách thức của loài người - xoay quanh hai chữ "công bằng". Việt Nam nhận thức được điều đó và đang phấn đấu. Cái thuận lợi của Việt Nam là quá khứ chi viện rất lớn cho xu thế này, đồng thời chế độ chính trị luôn cố gắng để bảo đảm cho dòng chảy của lịch sử không đứt quãng.

Thật không dễ dàng. Song nó lại không nằm ngoài tầm khống chế của một chế độ chính trị tự giác hành trình của mình cùng mục tiêu mà mình phải đạt. Ít nhất, Việt Nam có những điều răn dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh - rất hiếm lãnh tụ nào của thế giới cách mạng nhìn thấu suốt những trở lực và chọn cuộc đấu tranh khắc phục trở lực ấy làm động cơ đi tới.

Chúng tôi tôn trọng truyền thống của dân tộc cũng như hiểu rằng, Việt Nam có một tiềm năng về con người, về tài nguyên không đến nỗi nghèo. Tuy nhiên, như dân gian chúng tôi từng mỉa mai: "Ăn truyền thống, sống tiềm năng" - không thể lấy truyền thống thay cho hiện tại, tương lai và không thể ngủ quên trên những kho báu khi mà những kho báu ấy vẫn còn im lìm trong lòng đất, trong lòng biển, nhất là trong con người. Cách nào đó, chúng tôi sẽ rơi vào chủ nghĩa duy tâm và trạng thái bảo thủ thường đồng hành với sự trì trệ. Cả Việt Nam và thế giới đang dạy cho người Việt Nam những bài học vô giá. Khi Việt Nam bắt đầu thực hiện công cuộc đổi mới là hàm nghĩa chấp nhận một đột phá, không chỉ trên lĩnh vực tư duy về kinh tế quản lý và quản lý kinh tế mà cả cách nhìn lịch sử ở mặt sống động của nó.

Việt Nam học, đối với người Việt Nam, sắc lại, là môn khoa học nghiên cứu về bản thân mình.

Xin cảm ơn các bạn đã cho phép tôi nói mấy suy nghĩ của mình tại diễn đàn này.